

## SÁU MƯƠI NĂM TÁC PHẨM “ĐẠO ĐỨC CÁCH MẠNG” - GIÁ TRỊ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

GS.TS. HOÀNG CHÍ BẢO (\*)

**Tóm tắt:** Chủ tịch Hồ Chí Minh là một tấm gương mẫu mực về thực hành đạo đức cách mạng để toàn Đảng, toàn dân noi theo. Trong suốt cuộc đời hoạt động, Người đặc biệt quan tâm giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Bài viết nêu lên những giá trị mang tính lý luận và thực tiễn trong tác phẩm “Đạo đức cách mạng” của Chủ tịch Hồ Chí Minh - một di sản về đạo đức cách mạng mang tính nguyên tắc để đảm bảo vai trò, sự lãnh đạo của Đảng, thường xuyên thực hành đạo đức cách mạng góp phần xây dựng Đảng, xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong giai đoạn hiện nay.

**Từ khóa:** Chủ tịch Hồ Chí Minh; đạo đức cách mạng; lý luận và thực tiễn.

**Abstract:** President Ho Chi Minh is an exemplary example of revolutionary moral practice for the whole Party and people to follow. Throughout his life, he paid special attention to the education and training of revolutionary ethics for cadres, party members and the people. This article outlines theoretical and practical values of President Ho Chi Minh's “Revolutionary Ethics” - a legacy of principle-based revolutionary ethics that ensures the leadership role of the Party, regular practice of revolutionary ethics, contribution to building up the Party, and development of the socialist rule-of-law state in today's era.

**Keywords:** President Ho Chi Minh; revolutionary ethics; theory and practice.

Ngày nhận bài: 23/11/2018 Ngày biên tập: 26/11/2018 Ngày duyệt đăng: 17/12/2018

### 1. Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân - chủ đề xuyên suốt và nhất quán trong tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức

Cách đây vừa đúng sáu mươi năm, Chủ tịch Hồ Chí Minh viết tác phẩm “Đạo đức cách mạng”. Tạp chí Học tập (nay là Tạp chí Cộng sản) đã đăng toàn văn tác phẩm quan trọng này vào tháng 12 năm 1958 với bút danh Trần Lực.

Thời gian càng lùi xa, giá trị lý luận và thực tiễn của tác phẩm “Đạo đức cách mạng” càng được các thế hệ cán bộ, đảng viên và nhân dân ta nhận thức đầy đủ và sâu sắc hơn, càng trở nên thấm thía hơn khi vận dụng vào thực tiễn, đặc biệt là trong công tác xây dựng chính đốn Đảng<sup>(1)</sup>. “Đạo đức cách mạng”

là một tác phẩm, có tầm tư tưởng chiến lược đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng, của dân tộc, đối với xây dựng Đảng cách mạng chân chính trong điều kiện Đảng cầm quyền. Toàn bộ tác phẩm của Chủ tịch Hồ Chí Minh thấm nhuần sâu sắc một triết lý nhân sinh và hành động của người cách mạng, được thể hiện trong một hình thức ngôn từ giản dị, trong sáng “... sức có mạnh mới gánh được nặng và đi được xa. Người cách mạng phải có đạo đức cách mạng làm nền tảng, mới hoàn thành được nhiệm vụ cách mạng vẻ vang”<sup>(2)</sup>. Đạo đức cách mạng đối lập với chủ nghĩa cá nhân, một thứ “giặc nội xâm” mà Người cho rằng còn nguy hiểm hơn giặc ngoại xâm vì nó phá từ trong phá ra, làm cho cán bộ hư hỏng và phong trào, sự nghiệp cách mạng đứng trước nguy cơ thất bại, đổ vỡ. Người xác định, “chủ nghĩa cá nhân là một trở ngại lớn cho việc xây dựng chủ nghĩa

(\*) Chuyên gia cao cấp, nguyên ủy viên Hội đồng Lý luận Trung ương



xã hội. Cho nên thắng lợi của chủ nghĩa xã hội không thể tách rời thắng lợi của cuộc đấu tranh trừ bỏ chủ nghĩa cá nhân<sup>(3)</sup>. Xây đi liền với chống là phương châm hành động nổi bật của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Người ý thức rất rõ ràng, chống chủ nghĩa cá nhân, chống “giặc ở trong lòng” là một cuộc chiến đấu suốt đời, gian nan và khó nhọc, bởi tự mình phải chống lại những xấu xa, hư hỏng của chính mình để trở nên đúng đắn, tốt đẹp và cao thượng. Theo Người, đã vì dân vì nước thì chỉ làm những gì có lợi cho dân, cho nước, khó mấy cũng phải làm cho bằng được. Phải kiên quyết tránh cho bằng được những gì có hại cho đất nước và nhân dân. Bởi cái gì tốt cho dân, lợi cho dân, cái đó là chân lý. Phục vụ nhân dân là phục tùng chân lý cao nhất. Suốt đời làm người đầy tớ trung thành của nhân dân, làm công bộc tận tụy của dân là lựa chọn một lẽ sống cao thượng nhất.

Do đó, nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân là chủ đề nổi bật, xuyên suốt tác phẩm của Người. Hơn nữa, đây là nội dung cốt lõi trong tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức, là vấn đề thường trực, là trung tâm chú ý của Người khi bàn về xây dựng và thực hành đạo đức cách mạng trong Đảng, trong dân một cách bền bỉ và nhất quán.

Có thể chứng thực điều đó qua tác phẩm và nhất là qua hoạt động thực tiễn của Người, đặc biệt là thực hành đạo đức mà Người nêu gương cho toàn Đảng, toàn dân trong suốt cuộc đời<sup>(4)</sup>.

- Tác phẩm “*Đường Kách mệnh*” (1927), được Người mở đầu bằng chủ đề đạo đức, nêu lên hệ thống 23 tiêu chí “tư cách một người cách mệnh” thể hiện qua ba mối quan hệ: với tự mình, với người, với làm việc. Người dành tới 14 tiêu chí nói về đạo đức cá nhân của người cách mạng. Đặc biệt là, người cách mệnh phải “giữ chủ nghĩa cho vững” và “ít lòng tham muốn về vật chất”<sup>(5)</sup>. Đây chính là sự thể hiện tư duy vượt thời đại của Chủ tịch Hồ Chí Minh: Đảng còn chưa ra đời nhưng Người đã sớm nhận ra điều hệ trọng ấy.

- Trong các tác phẩm “*Sửa đổi lối làm việc*” và “*Đời sống mới*” (1947), Người nêu bật tầm quan trọng của đạo đức cách mạng, cần kiệm liêm chính, chí công vô tư để toàn tâm toàn ý phục vụ cách mạng và nhân dân, trong sự nghiệp kháng chiến kiến quốc, để kháng chiến tất thắng, kiến quốc tất thành, thực hành cần kiệm liêm chính để nhen lửa cho đời sống mới.

- Năm 1948, trong thư gửi đồng chí Hoàng Mai, Giám đốc Công an khu XII, Người nêu rõ sáu điều về tư cách người công an cách mạng, nổi bật ở hàng đầu “đối với tự mình, phải cần kiệm liêm chính, để sau đó, đối với đồng sự phải thân ái giúp đỡ, đối với Chính phủ phải tuyệt đối trung thành, đối với nhân dân phải kính trọng lễ phép, đối với công việc phải tận tụy, đối với địch phải cương quyết, khôn khéo”<sup>(6)</sup>. Sáu điều Người dạy cán bộ chiến sĩ công an là sáu chuẩn mực trong sáu mối quan hệ, đó thực sự là phẩm chất đạo đức cách mạng của công an nhân dân vì nước quên thân, vì dân phục vụ. Chỉ trong 51 chữ, Người đã thể hiện sâu sắc, đầy đủ yêu cầu rèn luyện đạo đức, nhân cách, không chỉ có ý nghĩa đối với “công an là bạn của dân” mà còn đối với tất cả mọi cán bộ đảng viên, nhất là trong tình hình hiện nay.

- Cũng trong năm 1948, Người ra lời kêu gọi “*Thi đua yêu nước*” (01/5/1948) và “*Thi đua ái quốc*” (11/6/1948). Trên tinh thần “Thi đua là yêu nước”, “yêu nước thì phải thi đua”, Người không chỉ kêu gọi động viên và truyền cảm hứng tới toàn thể chiến sĩ đồng bào mình mà Người còn tự mình thực hành thi đua yêu nước để nêu gương, ngày đêm tận tụy việc nước việc dân, đồng cam cộng khổ với bộ đội, chiến sĩ, dân công trên mặt trận.

- Năm 1949, Người viết tác phẩm nổi tiếng “*Dân vận*”, nêu rõ yêu cầu đối với công tác dân vận và phong cách của người cán bộ dân vận “phải thật thà nhúng tay vào việc”, “không bỏ sót một ai, không phỉ phạm một tài năng nào”, phải “óc nghĩ, mắt trông, tai nghe, miệng nói, chân đi, tay làm”, làm gương mẫu cho dân theo. Rõ ràng, không có công việc, nhiệm vụ nào, dù to hay nhỏ mà không cần



đến sức thúc đẩy của đạo đức như một giá trị văn hóa tinh thần... Cũng trong năm 1949, Người đã ghi vào sổ vàng truyền thống của trường Đảng cao cấp Nguyễn Ái Quốc: "Học để làm việc, học để làm người, học để làm cán bộ. Học để phụng sự Tổ quốc và nhân dân, giai cấp, dân tộc và nhân loại. Muốn đạt mục đích ấy, trước hết phải cần kiệm liêm chính". Điều Người căn dặn trên đây thực sự là một tư tưởng minh triết trong giáo dục và thực hành đạo đức cách mạng. Bản *Di chúc* chỉ với 1.000 từ nhưng đã nổi bật tư tưởng - đạo đức - phong cách của Người. Chỉ riêng đoạn nói về Đảng cầm quyền, đã bốn lần Người nhấn mạnh tới chữ "THẬT", để căn dặn cán bộ, đảng viên và toàn dân ra sức rèn luyện, thực hành cần, kiệm, liêm, chính, đó là bốn đức để làm người cách mạng.

"*Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân*" (1969)<sup>(7)</sup>, có thể xem là tác phẩm cuối cùng của Người mà vẫn tập trung vào chủ đề đạo đức cách mạng, phải quét sạch chủ nghĩa cá nhân để nâng cao đạo đức cách mạng. Người không chỉ có tư tưởng ở tầm triết lý, chủ thuyết và minh triết về đạo đức một cách hệ thống mà còn là hiện thân sinh động và cảm động về một đời sống đạo đức vô cùng trong sáng, đẹp đẽ, cao thượng, một mẫu mực thực hành đạo đức, một bản lĩnh chính trị và văn hóa để đánh bại chủ nghĩa cá nhân, thanh thản đứng ngoài vòng danh lợi, tuyệt đối không màng danh lợi, để suốt đời vì dân vì nước, trọn đời Ái Quốc - Ái Dân, hóa thân và dâng hiến cho dân tộc - nhân dân và nhân loại.

Nếu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội là sợi chỉ đỏ xuyên suốt, bao trùm trong tư tưởng, rộng hơn là trong di sản Hồ Chí Minh, như chúng ta vẫn thường nói, thì rèn luyện đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân để suốt đời vì dân vì nước là một chủ đề lớn được nhắc tới nhiều nhất, sớm nhất, bền bỉ lâu dài trong suốt cuộc đời của Người, trong hoạt động lý luận và thực tiễn để thực hiện lý tưởng, mục tiêu đã vạch ra. Xây đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân từ tầm nhìn chiến lược chính là tạo nền tảng

đạo đức - nhân tố bảo đảm cho thắng lợi trọn vẹn của sự nghiệp cách mạng, cho sự bền vững của chế độ, cho sự trong sạch vững mạnh của Đảng và Nhà nước, nhất là khi Đảng đã cầm quyền, mãi mãi xứng đáng với sự tin cậy, tín nhiệm và yêu mến của nhân dân. Khi đã nắm quyền và thực thi quyền lực do dân ủy thác thì muốn sự thành bại tùy thuộc trước hết là chỗ có được lòng dân hay không, có được dân ủng hộ hay không. Muốn được như vậy thì Đảng cầm quyền, việc cầm quyền và người cầm quyền phải có đạo đức trong sáng, công tâm, liêm khiết, chính trực. Người luôn nhấn mạnh, "dĩ công vi thượng", "quang minh chính đại" là vì vậy. Và, chữ "Dân" (nhân dân, quần chúng, đồng bào) là chữ được nhắc đi nhắc lại rất nhiều lần trong các bài nói, bài viết của Người. Chữ "Dân" có tần số lớn nhất trong bảng từ vựng cũng như trong các tác phẩm của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Người không chỉ nói tới dân mà còn luôn nghĩ về dân, làm tất cả những gì có thể làm được để vì dân, chăm lo cuộc sống cho dân. Đó là tấm lòng, tình cảm sâu nặng của Người với dân với nước. Động lực mãnh liệt thúc đẩy Người hành động vì dân vì nước đó chính là lòng yêu nước thương dân và cũng bởi thế, Người suốt đời trau dồi đạo đức cách mạng, suốt đời đấu tranh đánh bại chủ nghĩa cá nhân.

## 2. Giá trị lý luận và thực tiễn của tác phẩm "Đạo đức cách mạng"

Nghiên cứu tác phẩm "*Đạo đức cách mạng*" của Chủ tịch Hồ Chí Minh, chúng ta thấy nổi bật những giá trị lý luận và thực tiễn sau đây:

**Thứ nhất**, vận dụng lý luận Mác - Lênin về chủ nghĩa duy vật lịch sử, về học thuyết hình thái kinh tế - xã hội mà các nhà kinh điển mác xít nêu lên, Người đã làm rõ mối quan hệ giữa cá nhân và xã hội, khẳng định, cá nhân không thể tồn tại biệt lập mà phải tồn tại trong xã hội, phải dựa vào lực lượng của tập thể, của xã hội, mới có thể tiến hành hoạt động sản xuất, chinh phục tự nhiên và cải tạo xã hội. Đó là cơ sở để Người nhận thức mối liên hệ giữa đạo đức cá nhân và



đạo đức xã hội. Xã hội một khi đã phân chia thành giai cấp, từ khi tư hữu xuất hiện và có nhà nước thì có mâu thuẫn xã hội, có đấu tranh giai cấp, từ đó người nào cũng thuộc vào hoặc giai cấp này hoặc giai cấp khác, không ai có thể đứng ngoài giai cấp. Đồng thời mỗi người đại biểu cho tư tưởng của giai cấp mình<sup>(8)</sup>. Đứng trên quan điểm, lập trường của chủ nghĩa Mác, với tư cách một nhà mác xít, Chủ tịch Hồ Chí Minh thấm nhuần tính chất, bản chất giai cấp của tư tưởng, ý thức và rõ ràng, ý thức xã hội cùng với các hình thái của nó do tồn tại xã hội quy định, phản ánh tồn tại xã hội. Người nhận rõ đạo đức của con người trong xã hội có giai cấp là có tính giai cấp. Lô gích của nhận thức và tư tưởng cho thấy, đạo đức cách mạng là đạo đức của giai cấp công nhân, giai cấp tiên tiến nhất, triệt để cách mạng nhất, có sứ mệnh lịch sử giải phóng cho mình và giải phóng cho cả xã hội. Đạo đức cách mạng do đó là đạo đức hành động hướng vào sự nghiệp cách mạng để xây dựng xã hội tương lai - xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa.

Như đã nói, đạo đức cách mạng là đạo đức của những người biết phấn đấu hy sinh vì lợi ích chung của tập thể, của xã hội, biết "mình vì mọi người", nó đối lập với chủ nghĩa cá nhân. Chủ tịch Hồ Chí Minh nêu rõ: "chủ nghĩa cá nhân là trái ngược với chủ nghĩa tập thể và chủ nghĩa tập thể, chủ nghĩa xã hội nhất định thắng, chủ nghĩa cá nhân nhất định phải tiêu diệt"<sup>(9)</sup>. Đó cũng là xu hướng phát triển của xã hội.

**Thứ hai**, bằng quan điểm duy vật lịch sử ứng dụng vào đạo đức học, tác phẩm "*Đạo đức cách mạng*" của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã luận giải sâu sắc triết học xã hội về đạo đức. Người sử dụng phương pháp phân tích so sánh để nêu bật những biểu hiện và tác hại của chủ nghĩa cá nhân, đồng thời khẳng định bản chất, vai trò và tác dụng của đạo đức cách mạng.

- Về chủ nghĩa cá nhân, Người nói rõ, nguồn gốc xã hội - lịch sử của chủ nghĩa cá nhân, nó sinh ra từ cơ sở kinh tế là chế độ tư hữu, bóc lột, dẫn tới lối sống vụ lợi, vị kỷ, tính

tham và lòng tham, lười biếng trong lao động, sống hưởng thụ mà không lao động, đòi hỏi "mọi người vì mình" mà chối bỏ trách nhiệm với xã hội, với những người khác. Chủ nghĩa cá nhân là thế giới quan, nhân sinh quan của giai cấp bóc lột áp bức mà điển hình là giai cấp tư sản trong chủ nghĩa tư bản đang ra sức bóc lột, thống trị quần chúng lao động nghèo khổ. Làm cách mạng để cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới, mưu cầu hạnh phúc cho số đông, nên tất yếu những người cách mạng phải xóa bỏ triệt để chế độ áp bức bóc lột và xóa bỏ chủ nghĩa cá nhân đã sinh ra từ cơ sở kinh tế - xã hội của chế độ đó, đồng thời phải ra sức tự cải tạo chính bản thân mình, loại bỏ những tàn dư, những ảnh hưởng tiêu cực từ xã hội cũ tập nhiễm vào mỗi người trong tâm lý, ý thức, lối sống hàng ngày.

"Sinh trưởng trong xã hội cũ, chúng ta ai cũng mang trong mình hoặc nhiều hoặc ít vết tích xấu xa của xã hội đó về tư tưởng, về thói quen. Vết tích xấu nhất và nguy hiểm nhất của xã hội cũ là chủ nghĩa cá nhân. Chủ nghĩa cá nhân trái ngược với đạo đức cách mạng, nếu nó còn lại trong mình, dù là ít thôi, thì nó sẽ chờ dịp để phát triển, để che lấp đạo đức cách mạng, để ngăn trở ta một lòng một dạ đấu tranh cho sự nghiệp cách mạng"<sup>(10)</sup>.

Chủ tịch Hồ Chí Minh còn khẳng định rằng, "chủ nghĩa cá nhân là một thứ rất gian xảo, xảo quyệt, nó khéo dỗ dành người ta đi xuống dốc. Mà ai cũng biết rằng, xuống dốc thì dễ hơn lên dốc. Vì thế mà càng nguy hiểm"<sup>(11)</sup>. Nhận xét này tỏ rõ sự thấu hiểu của Người về sự nguy hiểm của chủ nghĩa cá nhân. Để chống chủ nghĩa cá nhân có hiệu quả, Người cho rằng cần phải rèn luyện đạo đức cách mạng "muốn gột rửa sạch những vết tích xấu xa của xã hội cũ, muốn rèn luyện đạo đức cách mạng thì chúng ta phải ra sức học tập, tu dưỡng, tự cải tạo để tiến bộ mãi. Nếu không cố gắng để tiến bộ thì tức là thoái bộ, là lạc hậu. Mà thoái bộ và lạc hậu thì sẽ bị xã hội tiến bộ sa thải"<sup>(12)</sup>.

Kết luận quan trọng mà Chủ tịch Hồ Chí Minh rút ra từ sự phê phán chủ nghĩa cá nhân



giúp chúng ta thức tỉnh và cảnh tỉnh chính mình. Chủ nghĩa cá nhân như một thứ bệnh gốc, bệnh mẹ, đẻ ra trăm thứ bệnh nguy hiểm: quan liêu, mệnh lệnh, bè phái, chủ quan, tham ô, lãng phí... Nó trói buộc, nó bịt mắt những nạn nhân của nó, những người này bất kỳ việc gì cũng xuất phát từ lòng tham muốn danh lợi, địa vị cho cá nhân mình, chứ không nghĩ đến lợi ích của chủ nghĩa xã hội. Người cách mạng phải tiêu diệt nó<sup>(13)</sup>.

Sự sâu sắc và tinh tế của Chủ tịch Hồ Chí Minh là ở chỗ, Người suốt đời chống chủ nghĩa cá nhân nhưng không bao giờ đồng nhất chủ nghĩa cá nhân với cá nhân, chống chủ nghĩa cá nhân triệt để bao nhiêu lại càng nâng niu, tôn trọng con người với tư cách là một cá nhân bấy nhiêu, cho nên “đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân không phải là giày xéo lên lợi ích cá nhân”<sup>(14)</sup>. Người hiểu rõ, mỗi người đều có tính cách riêng, sở trường riêng, đời sống riêng của bản thân và của gia đình mình. Nếu những lợi ích cá nhân đó không trái với lợi ích của tập thể thì không phải là xấu<sup>(15)</sup>. Sự phân biệt này của Người giúp chúng ta tránh rơi vào giáo điều, giản đơn, sơ lược và chủ quan trong tư duy và cũng để phòng khuynh hướng cực đoan, tả khuynh trong hành động, rất dễ mắc phải sai lầm khi chống chủ nghĩa cá nhân thì coi thường cá nhân, phủ nhận cá nhân. Đó là xa lạ với tinh thần biện chứng và đạo đức học mác xít.

Người cũng nhấn mạnh rằng, không có chế độ nào tôn trọng con người, chú ý xem xét những lợi ích cá nhân đúng đắn và bảo đảm cho nó được thỏa mãn bằng chế độ xã hội chủ nghĩa và cộng sản chủ nghĩa. Trong chủ nghĩa xã hội, mỗi người là một bộ phận của tập thể, giữ một vị trí nhất định và đóng góp một phần công lao trong xã hội. Lợi ích cá nhân nằm trong lợi ích của tập thể, là một bộ phận của lợi ích tập thể. Lợi ích chung của tập thể được bảo đảm thì lợi ích riêng của cá nhân mới có điều kiện để được thỏa mãn. Người cũng hình dung và căn dặn chúng ta, nếu lợi ích cá nhân mâu thuẫn với lợi ích tập thể thì đạo đức cách mạng đòi hỏi lợi ích

riêng của cá nhân phải phục tùng lợi ích chung của tập thể<sup>(16)</sup>.

Đây thực sự là lời giải thích khoa học thấu đáo, hợp lý, hợp tình, cần được nhận thức đúng và giải quyết hài hòa. Với mỗi người có đạo đức cách mạng thì phải luôn luôn biết tôn trọng tập thể, phấn đấu hy sinh vì sự nghiệp chung, vì lợi ích chung của xã hội.

- Về đạo đức cách mạng, Người nhấn mạnh, đạo đức cách mạng cần phải được rèn luyện, tu dưỡng không chỉ trong học tập ở trường lớp mà còn trong mọi hoạt động cách mạng. Thực tiễn đấu tranh cách mạng của Đảng luôn là những trường học rất tốt cho chúng ta rèn luyện đạo đức cách mạng. Ở đây đã bao hàm sự thống nhất giữa học và hành, lý luận gắn liền với thực tiễn, đó là con đường, phương thức rèn luyện đạo đức cách mạng.

Người nêu lên vai trò, tác dụng và những biểu hiện cao quý của đạo đức cách mạng và chứng thực điều đó qua những tấm gương chói lọi của những chiến sỹ cộng sản thế hệ tiền bối làm nên truyền thống vẻ vang của Đảng, của cách mạng. Trong Đảng ta, các đồng chí Trần Phú, Ngô Gia Tự, Lê Hồng Phong, Nguyễn Văn Cừ, Hoàng Văn Thụ, Nguyễn Thị Minh Khai và nhiều đồng chí khác đã vì dân, vì Đảng mà oanh liệt hy sinh, đã nêu gương chói lọi của đạo đức cách mạng chí công vô tư cho tất cả chúng ta học tập<sup>(17)</sup>.

Đối với người cách mạng và sự nghiệp cách mạng, đạo đức cách mạng cần thiết cả khi gặp khó khăn, cả khi gặp thuận lợi và thành công. Có đạo đức cách mạng thì khi gặp khó khăn, gian khổ, thất bại, cũng không sợ sệt, rụt rè, lùi bước. Vì lợi ích chung của Đảng, của cách mạng, của giai cấp, của dân tộc và của loài người mà không ngần ngại hy sinh tất cả lợi ích riêng của cá nhân mình. Khi cần, thì sẵn sàng hy sinh cả tính mạng của mình cũng không tiếc. Đó là biểu hiện rất rõ rệt, rất cao quý của đạo đức cách mạng<sup>(18)</sup>.

Một biểu hiện cao quý nữa của đạo đức cách mạng là khi gặp thuận lợi và thành công cũng vẫn giữ vững tinh thần gian khổ, chất



phác, khiêm tốn, “lo trước thiên hạ, vui sau thiên hạ”, lo hoàn thành nhiệm vụ cho tốt chứ không kèn cựa về mặt hưởng thụ, không công thần, không quan liêu, không kiêu ngạo, không hủ hóa”<sup>(19)</sup>.

Rõ ràng, người có đạo đức là người thể hiện đúng bốn đức tính cần, kiệm, liêm, chính, trung thực, khiêm tốn, nêu cao trách nhiệm, vị tha chứ không vị kỷ, lo cống hiến chứ không đòi hưởng thụ, có ý chí, nghị lực, bản lĩnh để vượt qua mọi khó khăn, thử thách, nhất là vượt lên chính mình, chiến thắng chủ nghĩa cá nhân ngay trong bản thân mình. Đó là đạo đức, nhân cách của người mà “nghèo khó không chuyển lay, giàu sang không quyến rũ, uy vũ không khuất phục”. Chỉ như thế mới xứng đáng là người cách mạng và đóng góp vào sự thành công của cách mạng.

Trong tác phẩm của mình, Người đã khái quát hóa, nêu bật yêu cầu của đạo đức cách mạng là “suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng, coi đây là điều chủ chốt nhất”<sup>(20)</sup>.

Đạo đức cách mạng là tuyệt đối trung thành với Đảng, với nhân dân<sup>(21)</sup>. Người cũng đồng thời nói rõ, đạo đức cách mạng ấy chính là đạo đức của Đảng, thấm nhuần sâu sắc bản chất giai cấp công nhân và lý tưởng cộng sản chủ nghĩa. Đạo đức cách mạng là ra sức phấn đấu để thực hiện mục tiêu của Đảng, hết sức trung thành phục vụ giai cấp công nhân và người dân lao động<sup>(22)</sup>. Cho nên, tiêu chuẩn số một của người cách mạng là quyết tâm suốt đời đấu tranh cho Đảng, cho cách mạng<sup>(23)</sup>.

**Thứ ba**, sau khi làm rõ sự cần thiết, tầm quan trọng và những biểu hiện cao quý của đạo đức cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thẳng thắn chỉ ra những yếu kém của một số cán bộ, đảng viên không chịu khó học tập lý luận và ngại khó, ngại khổ trong rèn luyện thực tiễn, sa vào chủ nghĩa cá nhân với mọi biểu hiện, dưới mọi hình thức, nghiêm khắc phê phán thực trạng đó, nghiêm túc đòi hỏi mỗi người phải tự phê bình và sửa chữa, mỗi tổ chức Đảng phải chú trọng giáo dục, huấn luyện và kiểm tra, giúp các đồng chí của mình tiến bộ.

Người chỉ rõ, những người sa vào chủ nghĩa cá nhân thường yêu cầu hưởng thụ, yêu cầu nghỉ ngơi, muốn lựa chọn công tác theo ý thích của cá nhân mình, không muốn làm công tác mà đoàn thể giao phó. Họ muốn địa vị cao, nhưng lại sợ trách nhiệm nặng. Dần dần tinh thần đấu tranh, tích cực của họ bị kém sút, chí khí anh dũng và phẩm chất tốt đẹp của người cách mạng cũng kém sút<sup>(24)</sup>... Vì không vượt qua được những cám dỗ của chủ nghĩa cá nhân nên một số đảng viên, đoàn viên không tích cực góp phần xây dựng và củng cố. Đó là vì chủ nghĩa cá nhân đã đưa các đồng chí ấy đến chỗ “tự do hành động”, trái với tổ chức và kỷ luật của Đảng, làm giảm sút uy tín và ngăn trở sự nghiệp của Đảng, ngăn trở bước tiến của cách mạng<sup>(25)</sup>.

Đạo đức cách mạng của người đảng viên là bất kỳ khó khăn đến mức nào cũng kiên quyết làm đúng chính sách và nghị quyết của Đảng, làm gương mẫu cho quần chúng. Người đòi hỏi, mọi đảng viên phải nâng cao tinh thần trách nhiệm trước nhân dân, trước Đảng, phải ngăn ngừa và kiên quyết chống lại chủ nghĩa cá nhân<sup>(26)</sup>.

Không gột sạch chủ nghĩa cá nhân thì những đảng viên mắc vào căn bệnh này sẽ dần dần xa rời Đảng, thậm chí phá hoại chính sách và kỷ luật của Đảng<sup>(27)</sup>. Những người bị chủ nghĩa cá nhân trói buộc trở nên kiêu ngạo, công thần, tự cao tự đại, họ phê bình người khác mà không muốn người khác phê bình họ, không tự phê bình hoặc tự phê bình một cách không thật thà, nghiêm chỉnh. Họ không lắng nghe ý kiến của quần chúng, họ xem khinh những cán bộ ngoài Đảng... rồi xa rời quần chúng, không muốn học hỏi quần chúng mà chỉ muốn làm thầy quần chúng. Những người như thế, sẽ bị quần chúng bỏ rơi, quần chúng không tin, không phục càng không yêu họ. Chung quy là họ không làm nên trò trống gì<sup>(28)</sup>.

Nhận xét, đánh giá phê phán xác đáng này của Chủ tịch Hồ Chí Minh về chủ nghĩa cá nhân và tình trạng suy thoái do chủ nghĩa cá nhân gây ra, cho đến nay vẫn mang tính



thời sự sâu sắc, tính cảnh báo cho từng cán bộ đảng viên, cho toàn Đảng khi đang phải đối mặt với những biểu hiện suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

**Thứ tư**, trong tác phẩm “Đạo đức cách mạng”, Chủ tịch Hồ Chí Minh còn làm nổi bật tầm quan trọng của việc học tập lý luận Mác - Lênin đối với việc trau dồi, rèn luyện đạo đức cách mạng của cán bộ đảng viên. Ở đây, Người có những chỉ dẫn cực kỳ sâu sắc về khoa học và đạo đức. Theo Người, có học tập lý luận Mác - Lênin mới củng cố được đạo đức cách mạng, giữ vững lập trường, nâng cao sự hiểu biết và trình độ chính trị, mới làm tốt công tác mà Đảng giao phó.

Người cũng chỉ rõ, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin là học tập tinh thần xử trí mọi việc, đối với mọi người và đối với bản thân mình; là học tập những chân lý phổ biến của chủ nghĩa Mác - Lênin để áp dụng một cách sáng tạo vào hoàn cảnh thực tế của nước ta. Học để mà làm. Lý luận đi đối với thực tiễn<sup>(29)</sup>. Đó chính là nắm vững tinh thần và phương pháp Mác - Lênin để vận dụng sáng tạo vào trong thực tiễn. Đó là bản chất khoa học và cách mạng của chủ nghĩa Mác - Lênin. Chủ nghĩa Mác - Lênin không chỉ là khoa học mà còn là đạo đức cách mạng, là văn hóa, thấm nhuần chủ nghĩa nhân đạo và nhân văn cộng sản để mỗi người tự mình lĩnh hội, tự mình thực hành, để ở đời và làm người cho xứng đáng. Người đã từng nhấn mạnh, đọc hàng trăm, hàng ngàn quyển sách Mác - Lênin mà ăn ở với nhau không có tình có nghĩa thì làm sao gọi là hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin được. Do đó, Người phê phán những người mắc bệnh cá nhân chủ nghĩa thì ngay khi họ học tập lý luận Mác - Lênin, họ mới học sách vở Mác - Lênin, nhưng không học tinh thần Mác - Lênin. Học để trang sức, chứ không phải để vận dụng vào công việc cách mạng. Đó cũng là chủ nghĩa cá nhân<sup>(30)</sup>.

Đây thực sự là một quan niệm khoa học sâu sắc, một tư tưởng lớn thể hiện tầm nhìn thấu suốt chân giá trị thuộc về bản chất của chủ nghĩa Mác - Lênin, về sự gắn liền giữa

khoa học cách mạng với đạo đức cách mạng, có tính phát hiện mới mẻ và ý nghĩa thời sự, không bao giờ cũ, nhất là trong tình hình hiện nay đối với cán bộ, đảng viên chúng ta.

**Thứ năm**, tác phẩm “Đạo đức cách mạng” của Chủ tịch Hồ Chí Minh với điểm nhấn là đạo đức của Đảng, của mỗi cán bộ, đảng viên có giá trị lý luận và thực tiễn đối với xây dựng Đảng về đạo đức, có ý nghĩa chỉ đạo to lớn đối với Đảng ta hiện nay trong xây dựng, chỉnh đốn Đảng, quyết tâm làm cho Đảng thực sự trong sạch, vững mạnh.

Để hoàn thành nhiệm vụ cực kỳ vẻ vang của sự nghiệp cách mạng, theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, “tất cả đảng viên, đoàn viên, tất cả cán bộ trong Đảng và ngoài Đảng cần phải quyết tâm suốt đời phục vụ Đảng, phục vụ nhân dân. Đó là phẩm chất cao quý của người cách mạng, đó là đạo đức cách mạng, đó là tính Đảng, tính giai cấp, nó bảo đảm cho sự thắng lợi của Đảng, của giai cấp, của nhân dân<sup>(31)</sup>.”

Kết luận tác phẩm, Người nêu lên một nhận định mà Người rút ra từ tổng kết thực tiễn hoạt động của Đảng, từ sự trải nghiệm trực tiếp của bản thân mình trong trường học cuộc đời, trong tranh đấu hy sinh vì nền độc lập tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân. Dù diễn đạt hết sức dung dị nhưng luận điểm của Người hết sức sâu sắc, có tầm kinh điển, làm nên giá trị bền vững, hiện đại của tư tưởng Chủ tịch Hồ Chí Minh, nhất là tư tưởng về đạo đức của Người: “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong<sup>(32)</sup>.”

Người nêu lên một vấn đề có tính quy luật trong việc rèn luyện đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên, cũng là xây dựng đạo đức cách mạng trong Đảng, nhất là khi Đảng đã cầm quyền.

Người có một niềm tin mãnh liệt vào thắng lợi của cuộc đấu tranh quét sạch chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng, làm cho Đảng thực sự là đạo đức, là văn minh.



Người đề ra những biện pháp, giải pháp quan trọng, thiết thực và nhất quán về xây dựng đạo đức cách mạng trong Đảng, trong đó đặc biệt nhấn mạnh công tác giáo dục, nâng cao nhận thức và trình độ đồng thời phải công phu bền bỉ rèn luyện cán bộ, đảng viên trong thực tiễn, đề cao tự phê bình và phê bình, đề cao trách nhiệm, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng, trong Nhà nước, nhất là phải dựa vào dân mà xây dựng Đảng, lắng nghe ý kiến phê bình của dân và quyết tâm sửa chữa cho bằng được để không phụ lòng tin của dân.

Những tác phẩm mà Người viết vào những năm cuối đời, đặc biệt là bản “*Di chúc*” (1965-1969) và “*Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân*” (03/02/1969) càng thể hiện sự quan tâm đặc biệt của Người tới đạo đức trong Đảng, đạo đức của cán bộ đảng viên. Người chỉ rõ, phải ra sức tăng cường giáo dục toàn Đảng về lý tưởng cộng sản chủ nghĩa, về đường lối, chính sách của Đảng, về nhiệm vụ, đạo đức của người đảng viên<sup>(33)</sup>. Người đòi hỏi, phải thực hành phê bình và tự phê bình nghiêm chỉnh trong Đảng, chế độ sinh hoạt của chi bộ phải nghiêm túc, kỷ luật Đảng phải nghiêm minh. Công tác kiểm tra của Đảng phải chặt chẽ<sup>(34)</sup>.

Vào lúc này, đó là những việc làm hết sức cần thiết đối với Đảng và với mỗi cán bộ, đảng viên chúng ta.

Sinh thời, Người đặc biệt nhấn mạnh việc thực hành nêu gương, một tấm gương sống còn có giá trị hơn hàng trăm bài diễn văn tuyên truyền. Lãnh đạo bằng sự gương mẫu là cách lãnh đạo tốt nhất. Đảng ta đang ra sức thực hiện những chỉ dẫn đó của Người. Hội nghị Trung ương 8, khóa XII gần đây đã thông qua Quy định trách nhiệm nêu gương của cán bộ đảng viên, trước hết là của đội ngũ cán bộ cao cấp, từ các ủy viên Bộ Chính trị, ủy viên Ban Bí thư đến các ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng.

Điều đó càng cho thấy giá trị và ý nghĩa to lớn, sức sống bền bỉ của Tư tưởng - Đạo đức - Phong cách Hồ Chí Minh qua tác phẩm “*Đạo đức cách mạng*” của Người./

## **Ghi chú:**

(1) Trong lần sửa *Di chúc*, tháng 5/1968, Người trù tính, “ngay sau khi cuộc chống Mỹ cứu nước của nhân dân ta đã hoàn toàn thắng lợi... chúng ta phải có kế hoạch sẵn sàng, rõ ràng, chu đáo để tránh khỏi bị động, thiếu sót và sai lầm. Người căn dặn, “việc cần phải làm trước tiên là chỉnh đốn lại Đảng, làm cho mỗi đảng viên, mỗi đoàn viên, mỗi chi bộ đều ra sức làm tròn nhiệm vụ Đảng giao phó cho mình, toàn tâm toàn ý phục vụ nhân dân. Làm được như vậy, thì dù công việc to lớn mấy, khó khăn mấy chúng ta cũng nhất định thắng lợi”. *Hồ Chí Minh, toàn tập*, Nxb CTQG, H.2011, tr.616.

(2),(3),(8),(9),(10),(11),(12),(13),(14),(15),(16),(17),(18),(19),(20),(21),(22),(23),(24),(25),(26),(27),(28),(29),(30),(31) *Hồ Chí Minh, toàn tập*, tập 11, Nxb CTQG, H.2011, tr.601, tr.609, tr.601, tr.601, tr.600, tr.601, tr.602, tr.602, tr.611, tr.610, tr.610, tr.610, tr.601-602, tr.602, tr.603, tr.603, tr.604, tr.605, tr.605, tr.605, tr.607, tr.607, tr.607, tr.609, tr.611, tr.611, tr.611.

(4) Nghiên cứu Hồ Chí Minh ta nhận thấy năm thực hành lớn, tiêu biểu trong cuộc đời của Người: Thực hành lý luận trong thực tiễn, thực hành dân chủ, đại đoàn kết và thực hành đạo đức cách mạng. Đây là thực hành xuyên suốt, thấm nhuần trong mọi thực hành của Người.

(5) *Hồ Chí Minh, toàn tập*, tập 2, Nxb CTQG, H.2011, tr.280-281.

(6),(32),(33) *Hồ Chí Minh, toàn tập*, tập 5, Nxb CTQG, H.2011, tr.498-499, tr.547, tr.457.

(7) Khi khởi thảo đề cương bài viết này, Người đã xác định tên bài là “Quét sạch chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng”. Sau đó, khi thảo luận với các đồng chí của mình, Người đồng ý cho sửa lại “Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân”, nhưng Người vẫn đặc biệt nhấn mạnh quét sạch chủ nghĩa cá nhân, nâng cao đạo đức cách mạng trong nội dung bài viết. Xem: Hồ Chí Minh, toàn tập, tập 15, Nxb CTQG, H.2011, tr.546, 547, 548.